

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Công Thương và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2866/QĐ-BCT ngày 10/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số thủ tục hành chính tại Quyết định số 1752/QĐ-BCT ngày 19/6/2025 và Quyết định số 1781/QĐ-BCT ngày 23/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và thủ tục hành chính được ban hành mới trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 69/TTr-SCT ngày 27/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Công Thương và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 14/11/2025**.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ dưới đây và thông báo cho các đơn vị, địa phương liên quan:

1. Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau 05 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định công bố được UBND tỉnh ký ban hành.

2. Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của các quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCCV.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tiến

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ CÔNG THƯƠNG VÀ UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN (01 TTHC)				
1	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện 2.001384.H50	30 (Ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, trong đó: Trong thời hạn 25 (hai lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt của cơ quan thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt phương án.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua qua đường bưu điện đến địa chỉ trên. - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn .	Không	- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
II	LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG (02 TTHC)				
1	Nhượng bán, xuất khẩu, tái xuất, thanh lý máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá của các doanh nghiệp sản xuất thuốc	15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Chưa quy định	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá 1.013780.H50				- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước 1.001335.H50	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Chưa quy định	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá. - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
III	LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP (01 TTHC)				
1	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp 1.012427.H50	53 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, trong đó thời hạn giải quyết: Bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ; Bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc; Bước 3 thực hiện trong 25 ngày; Bước 4 thực hiện trong 7 ngày làm việc.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; - Thông tư số 14 /2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
IV	- LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (03 TTHC)				
1	Tiếp nhận thủ tục Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về ứng dụng TMĐT bán hàng 1.002968.H50	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến theo các địa chỉ sau : dichvucong.moit.gov.vn; online.gov.vn	Không quy định	- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử - Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động - Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 6/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực. - - Thông tư số 21/2018/TT-BCT ngày 20/8/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Tiếp nhận thủ tục Thay đổi, chấm dứt thông tin đã thông báo về website TMĐT bán hàng 1.000758.H50	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến theo các địa chỉ sau : dichvucong.moit.gov.vn; online.gov.vn	Không quy định	- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử. - Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động. - Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 6/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực. - - Thông tư số 21/2018/TT-BCT ngày 20/8/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
3	Tiếp nhận thủ tục Sửa đổi, bổ sung thông tin đăng ký hoạt động đánh giá tín nhiệm website TMĐT 1.000799.H50	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tuyến theo các địa chỉ sau : dichvucong.moit.gov.vn; online.gov.vn	Không quy định	- Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử - Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động - Thông tư số 04/2016/TT-BCT ngày 6/6/2016 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thương mại điện tử, hóa chất, sản xuất kinh doanh rượu, nhượng quyền thương mại, hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa, năng lượng, an toàn thực phẩm và điện lực. - - Thông tư số 21/2018/TT-BCT ngày 20/8/2018 của Bộ Công Thương sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
V	LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ (03TTHC)				
1	Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận về quản lý, sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ 1.003401.H50	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp 2.000229.H50	Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
3	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp 2.000210.H50	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	Không quy định	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15; - Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		chất thuốc nổ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.
VI LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (02 TTHC)					
1	Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại nước ngoài 2.000026.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. - Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nước ngoài 2.000133.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Thương mại; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. - Nghị định số 128/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
VII LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (15 TTHC)					
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa 2.000255.H50	10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn 2.000370.H50	28 (hai mươi tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí 2.000362.H50	28 (hai mươi tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác	28 (hai mươi tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP 2.000351.H50		- Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		- Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 2.000340.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 2.000330.H50	28 (hai mươi tám) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2020/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
7	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP 2.000272.H50	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
8	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) 2.000361.H50	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
9	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) 1.000774.H50	55 (năm mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
10	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ 2.000339.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
11	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị;	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ² 2.000334.H50		- Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn		- Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
12	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại 2.000322.H50	20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
13	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini 2.002166.H50	55 (năm mươi lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
14	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ 2.000665.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
15	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ 1.001441.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không	- Luật thương mại ngày 14/6/2005; - Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Luật đầu tư ngày 26/11/2014; - Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016; - Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
VIII	LĨNH VỰC ĐIỆN (03 TTHC)				
1	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.013411.H50	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	-Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			- Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. Và các văn bản sửa đổi, thay thế.	- Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
2	Cấp giấy phép hoạt động bán buôn điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.013412.H50	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	-Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.. - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024. - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.013416.H50	14 (mười bốn) ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Theo quy định tại Thông tư số 106/2020/TT-BCT ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Và các văn bản sửa đổi, thay thế.	- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024. - Nghị định số 61/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực.
IX LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU (03 TTHC)					
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu 1.001238.H50	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Chưa quy định	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
2	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu 1.001104.H50	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Chưa quy định	- Luật Quản lý ngoại thương ngày 12/6/2017; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép quá cảnh hàng hóa 1.000421.H50	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Chưa quy định	- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12/6/2017; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
X	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (03 TTHC)				
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) 1.004021.H50	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính 4.500.000 đồng/lần thẩm định cơ sở	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) 1.003992.H50	- Cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ - Cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính 4.500.000 đồng/lần thẩm định cơ sở	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô từ 3 triệu lít/năm trở lên) 1.004007.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính 4.500.000 đồng/lần thẩm định cơ sở	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
XI	LĨNH VỰC HÓA CHẤT (09 TTHC)				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001547.H50	- 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 1.200.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001175.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 600.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001172.H50	- 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 600.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.			- Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.002758.H50	- 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 1.200.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị;	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.001161.H50		- Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	BTC của Bộ Tài chính: 600.000đ	tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 2.000652.H50	- 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 600.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.011506.H50	- 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 1.200.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.011507.H50	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 600.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp 1.011508.H50	- 12 (mười hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cơ sở SX, KD hóa chất của tổ chức, cá nhân được đặt tại địa phương đặt trụ sở chính. - 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp tổ chức, cá nhân có cơ sở SX, KD hóa chất tại địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Quy định tại Thông tư số 08/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính: 600.000đ	- Luật Hóa chất ngày 21/11/2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hóa chất; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 82/2022/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
XII	LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (09 TTHC)				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG. 2.001424.H50	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
2	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG. 1.000491.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG. 1.000510.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				/lần thẩm định.	- Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG. 1.005184.H50	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG. 1.000649.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG.	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên;	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	1.005372.H50		- Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG. 1.000706.H50	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
8	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG. 2.000146.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG. 1.000387.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh /lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương. - Nghị định số 146/2025/BĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
XIII	CÔNG NGHIỆP NẶNG (01 TTHC)				
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa 1.001158.H50	30 (ba mươi) ngày từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Không quy định	- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ; - Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; - Thông tư số 19/2021/TT-BCT ngày 23/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công Thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với các Dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.
XIV	LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (02 TTHC)				
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm 2.000591.H50	25 (hai lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Phí thẩm định cơ sở: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở sản xuất; 1.000.000 đồng /lần/cơ sở kinh doanh	- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; - Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm 2.000535.H50	- Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; Do cơ sở thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Do cơ sở thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có giảm về cơ sở kinh doanh: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Gửi hồ sơ qua đường bưu chính về địa chỉ trên; - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn	Phí thẩm định cơ sở: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở sản xuất; 1.000.000 đồng /lần/cơ sở kinh doanh	- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực mua bán hàng hóa quốc tế, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, phân bón, kinh doanh khí, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực; Trường hợp chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm có tăng về cơ sở kinh doanh: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ hợp lệ.			quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại; - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; - Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (06 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (03 TTHC)				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai. 2.001283.H50	15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ

			- Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	- Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai. 2.001261.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai. 2.001270.H50	07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Gửi hồ sơ qua bưu chính công ích theo địa chỉ trên - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	- Tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

II	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC (03 TTHC)				
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 2.000633.H50	Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp xã - Gửi hồ sơ qua bưu chính công ích, tại các quầy giao dịch bưu điện về Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp xã - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	1.100.000 đồng (Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.)	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
2	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 1.001279.H50	- Cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ - Cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp xã - Gửi hồ sơ qua bưu chính công ích, tại các quầy giao dịch bưu điện về Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp xã - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	1.100.000 đồng (Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.)	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ Công Thương. - Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh. 2.000629.H50	Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp xã - Gửi hồ sơ qua bưu chính công ích, tại các quầy giao dịch bưu điện về Bộ phận một cửa thuộc UBND cấp xã - Nộp hồ sơ trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	1.100.000 đồng (Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định	- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

				điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.)	- Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
--	--	--	--	--	---

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ TTHC
1		Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính
2	2.001293	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương
3	2.001278	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương